

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ DU LỊCH GROUP TRAVEL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ DU LỊCH GROUP TRAVEL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GROUP TRAVEL TOURISM AND COMMUNICATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GROUP TRAVEL TOURISM.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110025409

3. Ngày thành lập: 09/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 62 đường Trương Công Giai, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989001371

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm	4632
2.	Bán buôn đồ uống	4633
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Loại trừ hợp báo)	8230
4.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Dạy nghề; đào tạo tin học, ngoại ngữ (chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	8532
5.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục	8560
6.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tổ chức lễ động thổ, khởi công, khánh thành, khai trường; tổ chức các hội nghị khách hàng, lễ trao thưởng; thiết kế biển quảng cáo, quầy kệ trưng bày, thiết kế sân khấu	9639
7.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 11 Luật kinh doanh bất động sản)	6810

8.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (Trừ đấu giá) (Điều 62, 74 Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6820
9.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
10.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế và dàn dựng gian hàng hội chợ	7410
12.	Hoạt động nhiếp ảnh (Loại trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
15.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
16.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
17.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần; Đại lý bán vé máy bay	5229
19.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
20.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Ký túc xá học sinh, sinh viên - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm - Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
21.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

22.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng trong khoảng thời gian cụ thể	5629
23.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm đồ uống phục vụ trong quán bar, quán karaoke, quán rượu; quán giải khát có khiêu vũ)	5630
24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
25.	Đại lý du lịch Chi tiết: bán các sản phẩm du lịch, tua du lịch, dịch vụ vận tải và lưu trú cho khách du lịch	7911(Chính)
26.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Hoạt động thu xếp, kết nối các tua đã được bán thông qua các đại lý du lịch hoặc trực tiếp bởi điều hành tua	7912
27.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN SÁNG	Thôn Minh Nga, Xã Văn Tự, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	45,000	0360910107 71	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	45,000		
2	ĐỒNG ANH TUẤN	Số nhà 10, tổ 8, Phường Châu Sơn, Thành phố Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	45,000	0190910069 54	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	45,000		

3	VŨ THỊ NHUẦN	Thôn Minh Nga, Xã Văn Tự, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	0011930007 61
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000	
4	PHAN THỊ DIỆU	Số nhà 10, tổ 8, Phường Châu Sơn, Thành phố Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	0381910367 18
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN SÁNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/01/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036091010771

Ngày cấp: 26/02/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Minh Nga, Xã Văn Tự, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Minh Nga, Xã Văn Tự, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội